TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Giá lúa gạo hôm nay 7/11: Biến động trái chiều giữa lúa và gạo

11:31 07/11/2024

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (7/11) tại thị trường trong nước tăng 300 đồng/kg với mặt hàng lúa, trong khi đó giá gạo giảm nhẹ 50 - 100 đồng/kg. Giá gạo xuất khẩu không điều chỉnh so với ngày hôm qua.

Trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Theo Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), gạo 100% tấm ở mức 427 USD/tấn; gạo tiêu chuẩn 5% ở mức 524 USD/tấn; gạo 25% tấm ở mức 495 USD/tấn.

Trên thị trường nội địa, giá lúa hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tăng với mặt hàng lúa. Ghi nhận tại Hậu Giang, Kiên Giang giao dịch lúa chậm, lượng giao dịch còn ít, giá ổn định.

Theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh An Giang, giá lúa hôm nay ghi nhận có điều chỉnh so với ngày hôm qua, IR 50404 giá ở mức 7.000 - 7.300 đồng/kg, tăng 300 đồng/kg; Lúa Đài thơm 8 ở mức giá 8.300 đồng/k, Lúa OM 5451 ở mức 7.400 - 7.600 đồng/kg; Lúa OM 18 có giá 8.100 đồng/kg; OM 380 dao động 7.000 - 7.200 đồng/kg; Lúa Nhật ở mốc 7.800 - 8.000 đồng/kg và lúa Nàng Nhen (khô) ở mức 20.000 đồng/kg.



Giá lúa gạo hôm nay 7/11: Biến động trái chiều giữa lúa và gạo. (Ảnh minh họa)

Thị trường nếp không có điều chỉnh so với ngày hôm qua. Cụ thể, nếp Long An IR 4625 (tươi) 7.800 - 7.900 đồng/kg ổn định so với ngày hôm qua. Nếp Long An IR 4625 (khô) 9.600 - 9.800 đồng/kg ổn định so với ngày hôm qua.

Trên thị trường gạo, giảm nhẹ 50 - 100 đồng/kg. Ghi nhận tại các địa phương như An Giang, Đồng Tháp giao dịch bình ổn, kho mua chậm,lượng về ít, giá gạo ổn định. Hiện, giá gạo nguyên liệu IR 504 Hè Thu ở mức 10.350 - 10.450 đồng/kg, giảm 100 đồng/kg. Trong khi đó, gạo thành phẩm IR 504 ở mức 12.350 - 12.500 đồng/kg giảm 50 - 100 đồng/kg so với ngày hôm qua.

Tại các chợ lẻ, giá gạo ghi nhận không có sự điều chỉnh với các mặt hàng gạo lẻ. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg. Giá gạo thường tiếp tục ấn định trong khoảng 15.000 - 16.000 đồng/kg, gạo thơm 17.000 - 23.000 đồng/kg. Gạo Jasmine 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa 21.500 đồng/kg; gạo tẻ thường dao động quanh mốc 15.000 - 16.000 đồng/kg; thơm thái hạt dài 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 23.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 21.000 đồng/kg; gạo Sóc thường 18.500 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 21.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.500 đồng/kg.

Với mặt hàng phụ phẩm, giá phụ phẩm các loại dao động trong khoảng từ 6.900 - 9.500 đồng/kg. Hiện, giá tấm OM 5451 ở mức 9.300 - 9.500 đồng/kg; giá cám khô ở mức 6.900 - 7.000 đồng/kg, tăng 100 đồng/kg.

PV (t/h)